

**CÁC BỘ****LIÊN BỘ****CÔNG AN - TÀI CHÍNH - LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI - QUỐC PHÒNG**

**BỘ CÔNG AN - BỘ TÀI CHÍNH - BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - BỘ QUỐC PHÒNG**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2005

Số: 03/2005/TTLT-BCA-BTC-  
BLĐT BXH-BQP

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**Hướng dẫn thực hiện một số điểm của Nghị định số 103/2002/NĐ-CP ngày 17/12/2002 của Chính phủ quy định chế độ đền bù và trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản**

Ngày 17/12/2002, Chính phủ ban hành Nghị định số 103/2002/NĐ-CP quy định chế độ đền bù và trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản (sau đây viết gọn là Nghị định 103); Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng thống nhất hướng dẫn thực hiện một số điểm của Nghị định này như sau:

**I. PHẠM VI ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC XÉT ĐỀN BÙ, TRỢ CẤP**

1. Cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức, kể cả cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế cư trú, hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam đã chủ động hoặc do yêu cầu của các cơ quan chức năng tham gia phòng, chống tình trạng nghiện ma túy, tội phạm về ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng,

chống ma túy mà bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản (sau đây viết gọn là đối tượng bị thiệt hại) thì được đền bù, trợ cấp theo quy định của Thông tư này; trường hợp điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác thì áp dụng theo Điều ước quốc tế đó.

2. Người bị hại, nguyên đơn dân sự trong vụ án về ma túy đã tích cực giúp đỡ cơ quan có thẩm quyền trong điều tra, xử lý vụ án mà bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản nhưng không phải do người phạm tội về ma túy trực tiếp gây ra thì cũng được xem xét đền bù, trợ cấp theo Thông tư này.

## II. CƠ QUAN CÓ TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT ĐỀN BÙ, TRỢ CẤP VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VIỆC ĐỀN BÙ, TRỢ CẤP

### A. CƠ QUAN CÓ TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT ĐỀN BÙ VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VIỆC ĐỀN BÙ CHO ĐỐI TƯỢNG BỊ THIẾT HẠI VỀ TÀI SẢN DO THAM GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY

1. Cơ quan có trách nhiệm giải quyết đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản do tham gia phòng, chống ma túy (sau đây viết gọn là đối tượng bị thiệt hại về tài sản) bao gồm:

a) Các cơ quan trực tiếp thụ lý giải quyết vụ án:

- Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là cấp tỉnh), Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy hoặc Đội Cảnh sát điều tra khác thực hiện chức năng điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây viết gọn là cấp huyện);

- Cơ quan điều tra hình sự các cấp trong Quân đội nhân dân, Cục Trinh sát biên phòng, Cục Phòng, chống tội phạm ma túy Bộ đội biên phòng, Bộ đội biên phòng cấp tỉnh, Đồn biên phòng;

- Cục Điều tra chống buôn lậu Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chi cục Hải quan cửa khẩu.

Trường hợp vụ án do đơn vị khác trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân phát hiện thì đơn vị đó có trách nhiệm chuyển giao cho Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, đơn vị Bộ đội biên phòng có thẩm quyền tiếp nhận giải quyết vụ án những tài liệu, đồ vật có liên quan đến thiệt hại về tài sản của đối tượng bị thiệt hại để xem xét, giải quyết.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình nhưng không thuộc

thẩm quyền thụ lý giải quyết của các cơ quan quy định tại điểm a nêu trên.

**2. Thẩm quyền giải quyết việc đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản được thực hiện như sau:**

a) Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự khu vực trong Quân đội nhân dân quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản đến dưới 2.000.000 (hai triệu) đồng đối với các vụ án do đơn vị mình thụ lý;

b) Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra ở Bộ Công an và ở Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự quân khu và tương đương trong Quân đội nhân dân quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản đến dưới 5.000.000 (năm triệu) đồng đối với các vụ án do đơn vị mình thụ lý;

c) Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự Bộ Quốc phòng, Cục trưởng Cục Trinh sát biên phòng, Cục trưởng Cục Phòng, chống tội phạm ma túy Bộ đội biên phòng, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục điều tra chống buôn lậu Tổng cục Hải quan, Chỉ huy trưởng Bộ đội biên phòng cấp tỉnh quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản có giá trị đến dưới 10.000.000 (mười triệu) đồng đối với các vụ án do Cơ quan điều tra, các đơn vị

chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy hoặc đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan thuộc quyền thụ lý;

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản đến dưới 10.000.000 (mười triệu) đồng đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình;

đ) Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản từ 10.000.000 (mười triệu) đồng trở lên đối với các vụ án do Cơ quan điều tra, các đơn vị chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy hoặc đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan thuộc quyền thụ lý;

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản từ 10.000.000 (mười triệu) đồng trở lên đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình.

**B. CƠ QUAN CÓ TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT TRỢ CẤP VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VIỆC TRỢ CẤP CHO ĐỐI TƯỢNG BỊ THƯƠNG TÍCH, TỐN HẠI VỀ SỨC KHỎE DO THAM GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY**

**1. Cơ quan có trách nhiệm giải quyết trợ cấp cho đối tượng bị**

**thương tích, tổn hại về sức khỏe do tham gia phòng, chống ma túy (sau đây viết gọn là đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe) bao gồm:**

a) Các cơ quan trực tiếp thụ lý giải quyết vụ án:

- Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an cấp tỉnh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy hoặc Đội Cảnh sát điều tra khác thực hiện chức năng điều tra tội phạm về ma túy Công an cấp huyện;

- Cơ quan điều tra hình sự các cấp trong Quân đội nhân dân, Cục Trinh sát biên phòng, Cục Phòng, chống tội phạm ma túy Bộ đội biên phòng, Bộ đội biên phòng cấp tỉnh, Đồn biên phòng;

- Cục Điều tra chống buôn lậu Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chi cục Hải quan cửa khẩu.

Trường hợp vụ án do đơn vị khác trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân phát hiện thì đơn vị đó có trách nhiệm chuyển giao cho Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, đơn vị Bộ đội biên phòng có thẩm quyền tiếp nhận giải quyết vụ án những tài liệu, đồ vật có liên quan đến thiệt hại do bị thương tích, tổn hại về sức khỏe của đối tượng bị thiệt hại để xem xét, giải quyết.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban

nhân dân cấp huyện giải quyết trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình.

**2. Thẩm quyền giải quyết việc trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe được thực hiện như sau:**

a) Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự khu vực trong Quân đội nhân dân quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe đến dưới 2.000.000 (hai triệu) đồng/đối tượng đối với các vụ án do đơn vị mình thụ lý;

b) Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra ở Bộ Công an và ở Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự quân khu và tương đương trong Quân đội nhân dân, Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe đến dưới 5.000.000 (năm triệu) đồng/đối tượng đối với các vụ án do đơn vị mình thụ lý;

c) Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự Bộ Quốc phòng, Cục trưởng Cục Trinh sát biên phòng, Cục trưởng Cục Phòng, chống tội phạm ma túy Bộ đội biên phòng, Cục trưởng Cục Điều tra

chống buôn lậu Tổng cục Hải quan, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chỉ huy trưởng Bộ đội biên phòng cấp tỉnh quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe có giá trị đến dưới 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng đối với các vụ án do Cơ quan điều tra, các đơn vị chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy hoặc đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan thuộc quyền thụ lý;

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe đến dưới 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình;

đ) Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe từ 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng trở lên đối với các vụ án do Cơ quan điều tra, các đơn vị chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy hoặc đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan thuộc quyền thụ lý;

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe từ 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng trở lên đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình.

### **C. CƠ QUAN CÓ TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT TRỢ CẤP VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VIỆC TRỢ CẤP CHO ĐỐI TƯỢNG BỊ THIẾT HẠI VỀ TÍNH MẠNG DO THAM GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY**

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương nơi thụ lý vụ án có trách nhiệm xem xét, giải quyết tất cả các trường hợp đề nghị trợ cấp cho người bị thiệt hại về tính mạng do tham gia phòng, chống ma túy (sau đây viết gọn là đối tượng bị thiệt hại về tính mạng). Trường hợp vụ án do các cơ quan, đơn vị ở Trung ương thụ lý thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi xảy ra vụ án có trách nhiệm xem xét, giải quyết việc trợ cấp cho đối tượng bị thiệt hại về tính mạng.

**2. Thẩm quyền giải quyết trợ cấp cho đối tượng bị thiệt hại về tính mạng được thực hiện như sau:**

a) Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định trợ cấp những thiệt hại về tính mạng với mức dưới 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng;

b) Những trường hợp xét cần nâng mức trợ cấp thiệt hại về tính mạng từ 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng trở lên thì Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển hồ sơ để Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh

và Xã hội xem xét, quyết định nhưng tối đa không quá 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng/đối tượng.

### III. CHẾ ĐỘ ĐỀN BÙ THIẾT HẠI VỀ TÀI SẢN DO THAM GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY

**1. Thiệt hại về tài sản do tham gia phòng, chống ma túy (sau đây viết gọn là thiệt hại về tài sản) được đền bù bao gồm:**

a) Tài sản bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng;

b) Chi phí hợp lý để ngăn chặn, hạn chế và khắc phục thiệt hại.

**2.** Giá trị tài sản bị thiệt hại được xác định theo giá thị trường của tài sản đó tại địa phương vào thời điểm tài sản bị thiệt hại sau khi trừ khấu hao tài sản. Nếu tài sản bị thiệt hại có khả năng phục hồi nguyên trạng thì được đền bù đủ để phục hồi nguyên trạng. Nếu tài sản bị mất hoặc không phục hồi được nguyên trạng thì được đền bù bằng tiền hoặc tài sản có giá trị tương đương.

**3. Thủ tục giải quyết việc đền bù thiệt hại về tài sản thực hiện như sau:**

Khi nhận được đơn đề nghị đền bù của đối tượng bị thiệt hại hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng đó, trong

thời hạn chậm nhất 15 ngày làm việc, cơ quan quy định tại khoản 1 Mục A Phần II Thông tư này có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Mục A Phần II Thông tư này quyết định việc đền bù về tài sản. Trong trường hợp cần thiết, thủ trưởng cơ quan quy định tại khoản 1 Mục A Phần II Thông tư này có thể thành lập Hội đồng tư vấn xét giải quyết đền bù thiệt hại. Hội đồng tư vấn xét giải quyết đền bù thiệt hại bao gồm:

a) Đại diện cơ quan có trách nhiệm giải quyết đền bù thiệt hại quy định tại khoản 1 Mục A Phần II Thông tư này làm Chủ tịch Hội đồng;

b) Đại diện cơ quan Tài chính;

c) Đại diện cơ quan chuyên ngành khoa học - kỹ thuật có liên quan.

Hội đồng tư vấn xét giải quyết đền bù thiệt hại có nhiệm vụ xem xét, kiểm tra, đánh giá thiệt hại và kiến nghị mức đền bù thiệt hại. Hội đồng thảo luận và kết luận theo đa số; biên bản cuộc họp được chuyển đến người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Mục A Phần II Thông tư này để quyết định.

Đối tượng bị thiệt hại hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng đó được mời tham dự cuộc họp của Hội đồng tư vấn xét giải quyết đền bù thiệt hại để phát biểu ý kiến; ý kiến của họ được ghi vào biên bản.

**IV. CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỐI VỚI NGƯỜI  
BỊ THƯƠNG TÍCH, TỔN HẠI VỀ  
SỨC KHỎE, BỊ THIẾT HẠI  
VỀ TÍNH MẠNG**

**A. CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỐI VỚI NGƯỜI  
BỊ THƯƠNG TÍCH, TỔN HẠI  
VỀ SỨC KHỎE**

**1. Thiệt hại do bị thương tích, tổn  
hại về sức khỏe được xem xét để trợ  
cấp bao gồm:**

a) Chi phí thực tế, hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại, bao gồm: tiền thuốc, tiền viện phí, chi phí khác (nếu có);

b) Thu nhập thực tế, hợp pháp bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được, thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương.

**2.** Việc trợ cấp đối với người bị thương tích, tổn hại về sức khỏe được thực hiện một lần bằng tiền nhưng tối đa không vượt quá 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng/đối tượng. Trường hợp trợ cấp từ 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng trở lên, các cơ quan quy định tại khoản 1 Mục B Phần II Thông tư này phải lập Hội đồng tư vấn xét trợ cấp. Hội đồng tư vấn xét trợ cấp bao gồm các thành viên theo quy định tại khoản 3 Phần III

Thông tư này và đại diện cơ quan y tế có liên quan.

**3.** Trình tự, thủ tục giải quyết trợ cấp cho người bị thương tích, tổn hại về sức khỏe được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Phần III Thông tư này. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền giải quyết trợ cấp là Ủy ban nhân dân thì cơ quan, tổ chức đã phát hiện hoặc tiếp nhận giải quyết ban đầu có trách nhiệm chuyển giao những tài liệu, đồ vật có liên quan đến thương tích, tổn hại về sức khỏe của người tham gia phòng, chống ma túy cho cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, làm thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân có thẩm quyền để quyết định việc trợ cấp.

**B. CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỐI VỚI  
TRƯỜNG HỢP BỊ THIẾT HẠI  
VỀ TÍNH MẠNG**

**1. Thiệt hại về tính mạng được  
xem xét để trợ cấp bao gồm:**

a) Chi phí thực tế, hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc người bị thiệt hại về tính mạng trước khi chết, bao gồm: tiền thuốc, tiền viện phí, chi phí cho người chăm sóc và chi phí khác (nếu có);

b) Chi phí thực tế, hợp lý cho việc mai táng, bao gồm: tiền thuê xe, tiền mua quan tài, tiền mua hương nến, vải liệm và chi phí khác (nếu có);

**2. Việc trợ cấp cho gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người bị thiệt hại về tính mạng được thực hiện một lần bằng tiền nhưng tối đa không vượt quá 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng/đối tượng.**

**3. Trình tự, thủ tục giải quyết việc trợ cấp thực hiện như sau:**

Gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người bị thiệt hại về tính mạng gửi đơn, giấy chứng tử, những giấy tờ, hóa đơn, chứng từ xác nhận các chi phí thực tế theo quy định tại khoản 1 Mục B Phần IV này đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại khoản 1 Mục C Phần II Thông tư này để đề nghị được trợ cấp.

Sau khi nhận được đơn đề nghị trợ cấp của gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người bị thiệt hại về tính mạng, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phải tiến hành ngay các thủ tục theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 11 Nghị định số 103 và Thông tư này để ra quyết định hoặc đề nghị Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định.

**V. HỒ SƠ GIẢI QUYẾT ĐỀN BÙ, TRỢ CẤP CHO ĐỐI TƯỢNG BỊ THIẾT HẠI**

Hồ sơ giải quyết đền bù, trợ cấp cho

đối tượng bị thiệt hại gồm các tài liệu sau đây:

1. Đơn yêu cầu đền bù, trợ cấp của đối tượng bị thiệt hại hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng đó theo các Mẫu số 01, 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Biên bản kết luận của Hội đồng tư vấn xét đền bù, trợ cấp theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này (trường hợp phải thành lập Hội đồng tư vấn).

3. Quyết định đền bù hoặc trợ cấp thiệt hại của người có thẩm quyền theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Giấy biên nhận tiền đền bù, trợ cấp thiệt hại của đối tượng được đền bù, trợ cấp hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng đó.

5. Các tài liệu có liên quan khác (nếu có).

Hồ sơ nêu trên do cơ quan có trách nhiệm giải quyết đền bù, trợ cấp lưu.

**VI. NGUỒN KINH PHÍ ĐẢM BẢO VÀ PHÂN CẤP KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí đền bù, trợ cấp được sử dụng một phần từ quỹ phòng, chống ma túy và một phần do ngân sách nhà nước đảm bảo.



**2. Việc chi trả kinh phí đền bù, trợ cấp thực hiện theo nguyên tắc sau:**

a) Các trường hợp đền bù, trợ cấp thiệt hại theo quyết định của người có thẩm quyền quy định tại điểm a, b, c, d khoản 2 các Mục A, B và điểm b khoản 2 Mục C Phần II của Thông tư này sử dụng quỹ phòng, chống ma túy Trung ương để chi trả. Trường hợp quỹ phòng, chống ma túy Trung ương không đủ để chi trả thì phần còn thiếu được ngân sách Trung ương cấp ứng dự toán ngân sách năm sau bổ sung cho quỹ phòng, chống ma túy Trung ương để chi trả;

b) Các trường hợp đền bù, trợ cấp thiệt hại theo quyết định của người có thẩm quyền quy định tại điểm d, e khoản 2 các Mục A, B và điểm a khoản 2 Mục C Phần II của Thông tư này thì sử dụng quỹ phòng, chống ma túy địa phương để chi trả. Trường hợp địa phương chưa có nguồn để thành lập quỹ phòng, chống ma túy theo Quyết định số 31/2000/QĐ-TTg ngày 02/3/2000 của Thủ tướng Chính phủ hoặc quỹ phòng, chống ma túy địa phương không đủ để chi trả, thì được ngân sách địa phương ứng dự toán ngân sách năm sau bổ sung cho quỹ phòng, chống ma túy địa phương để chi trả;

c) Việc lập dự toán, cấp phát và thanh quyết toán kinh phí đền bù, trợ cấp từ quỹ phòng, chống ma túy được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2001/TTLT-BTC-BCA ngày 16/01/2001

của Bộ Tài chính, Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quyết định số 31/2000/QĐ-TTg ngày 02/3/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập quỹ phòng, chống ma túy và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh về Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng để có hướng dẫn kịp thời./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

*Thứ trưởng*

**Lê Thế Tiệm**

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Thứ trưởng*

**Trần Văn Tá**

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

*Thứ trưởng*

**Đàm Hữu Đắc**

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

*Thứ trưởng*

**Nguyễn Văn Đước**

09689004

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỀN BÙ THIẾT HẠI VỀ TÀI SẢN DO THAM GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY**

Kính gửi: .....

Tên tôi là *(ghi rõ tên cá nhân, cơ quan, tổ chức)*:.....

Địa chỉ: .....

Quan hệ đối với tài sản bị thiệt hại *(ghi rõ là chủ sở hữu, người quản lý, người đại diện hợp pháp)*:.....

Đề nghị Quý cơ quan xem xét, giải quyết đền bù thiệt hại về tài sản do tham gia phòng, chống ma túy, bao gồm các khoản sau:

1. Về tài sản bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng:

- Tên tài sản: .....

- Mô tả tài sản *(hình dáng, màu sắc, kích thước, công dụng, năm sản xuất, xuất xứ tài sản, nơi mua tài sản...)*: .....

- Giá trị ban đầu:.....; giá trị tại thời điểm bị thiệt hại .....

- Tình trạng tài sản *(sau khi bị thiệt hại)*:.....%

*(Kèm theo tài liệu chứng minh về tài sản nêu trên).*

2. Chi phí bảo quản, ngăn chặn thiệt hại tài sản:

- Thiệt hại thực tế:..... đồng.

*(Kèm theo chứng từ, hóa đơn, tài liệu chứng minh thiệt hại do không sử dụng, khai thác tài sản và chi phí bảo quản, ngăn chặn thiệt hại tài sản).*

3. Tổng số tiền đề nghị đền bù:..... đồng.

Đề nghị Quý cơ quan giải quyết đền bù cho tôi theo quy định của pháp luật.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Người viết đơn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

09689004  
LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRỢ CẤP THIẾT HẠI VỀ TÍNH MẠNG, SỨC KHỎE DO THAM GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY**

Kính gửi: .....

Tên tôi là: .....

Địa chỉ: .....

Quan hệ đối với người bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe (*ghi rõ là vợ, chồng; cha, mẹ đẻ; cha, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi, người trực tiếp nuôi dưỡng*): .....

Kèm theo đơn này là giấy ủy quyền (*có chữ ký*) đúng đơn đề nghị trợ cấp của:

- Vợ người bị thiệt hại, tên là:.....

- Chồng người bị thiệt hại, tên là: .....

- Cha đẻ người bị thiệt hại, tên là: .....

- Mẹ đẻ người bị thiệt hại, tên là: .....

- Mẹ nuôi người bị thiệt hại, tên là:.....

- Cha nuôi người bị thiệt hại, tên là: .....

- Con đẻ người bị thiệt hại, gồm những người tên là: .....

Đề nghị Quý cơ quan xem xét, giải quyết trợ cấp thiệt hại, bao gồm các khoản sau:

*1. Chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại, bao gồm:*

- Tiền thuốc: ..... đồng

- Tiền viện phí: ..... đồng

- Tiền chi phí khác: ..... đồng

- Cộng: ..... đồng

*2. Chi phí mai táng (trường hợp thiệt hại về tính mạng):*

- Tiền thuê xe: ..... đồng

- Tiền quan tài:..... đồng

- Tiền hương nến: ..... đồng

09689064

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

- Tiền vãi liệm: ..... đồng  
 - Chi phí khác: ..... đồng

*(Kèm theo hóa đơn, chứng từ, giấy biên nhận chứng minh chi phí mai táng).*

3. Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút (trường hợp thiệt hại về sức khỏe).  
 ..... đồng.

*(Kèm theo tài liệu chứng minh thu nhập thực tế có thực, bình thường, ổn định).*

4. Tổng số tiền đề nghị đền bù: ..... đồng

Đề nghị Quý cơ quan giải quyết trợ cấp cho tôi theo quy định của pháp luật.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Người viết đơn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 03

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÉT ĐỀ N BÙ,  
TRỢ CẤP THIỆT HẠI DO THAM GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY**

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại trụ sở.....

Hội đồng tư vấn xét giải quyết việc đền bù (hoặc trợ cấp), thành phần gồm có:

1. Đại diện cơ quan có trách nhiệm đền bù (hoặc giải quyết trợ cấp):

- Ông (bà)..... Chức vụ..... là Chủ tịch hội đồng
- Ông (bà)..... Chức vụ.....

2. Đại diện cơ quan tài chính - vật giá:

- Ông (bà)..... Chức vụ.....

3. Đại diện cơ quan chuyên ngành khoa học - kỹ thuật:

- Ông (bà)..... Chức vụ.....

4. Đại diện cơ quan y tế (trường hợp giải quyết trợ cấp):

- Ông (bà)..... Chức vụ.....

Với sự có mặt của người bị thiệt hại hoặc người đại diện hợp pháp:

- Ông (bà)..... - Địa chỉ:.....

Hội đồng đã tiến hành xem xét, kiểm tra, đánh giá mức độ thiệt hại trên cơ sở đơn đề nghị của ông (bà)..... kèm theo hồ sơ, hóa đơn, chứng từ, tài liệu chứng minh các khoản thiệt hại đề nghị đền bù (hoặc trợ cấp) và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Nội dung xem xét, đánh giá cụ thể như sau:

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

096889004

NỘI DUNG ĐƠN ĐỀ NGHỊ			NỘI DUNG XEM XÉT ĐỀ BÙ (HOẶC TRỢ CẤP)			CÁC KHOẢN ĐƯỢC ĐỀ BÙ (HOẶC TRỢ CẤP)	GHI CHÚ
SỐ THỨ TỰ	Các khoản chi phí đề nghị đền bù thiệt hại	Số tiền	Những khoản chi phí có hóa đơn, chứng từ, tài liệu chứng minh	Những khoản chi phí không có hóa đơn, chứng từ, tài liệu chứng minh			
				Căn cứ quy định, chế độ, tiêu chuẩn, định mức của Nhà nước	Căn cứ khác		
1	2	3	4	5	6	7	8
I	<p><i>Chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, giảm sút, gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiền thuốc:</li> <li>- Tiền viện phí:</li> <li>- Tiền chi phí khác:</li> <li>- Cộng:</li> </ul>						09689004
II	<p><i>Chi phí mai táng (trường hợp thiệt hại về tính mạng):</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiền thuê xe:</li> <li>- Tiền quan tài:</li> <li>- Tiền hương nến:</li> <li>- Tiền vải liệm:</li> <li>- Chi phí khác:</li> <li>- Cộng:</li> </ul>						
III	<p><i>Thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút (trường hợp thiệt hại về sức khỏe):</i></p>						
IV	<p><i>Chi phí cho người chăm sóc:</i></p>						

<p>V</p> <p>1</p> <p>2</p> <p>3</p>	<p><b>Về tài sản:</b></p> <p><b>Tài sản bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng:</b></p> <p>- Tên tài sản:</p> <p>- Mô tả tài sản (hình dáng, màu sắc, kích thước, công dụng, năm sản xuất, xuất xứ tài sản, nơi mua tài sản...):</p> <p>- Giá trị ban đầu:</p> <p>- Giá trị tại thời điểm bị thiệt hại:</p> <p>- Tình trạng tài sản (sau khi bị thiệt hại):.....%</p> <p><b>Chi phí bảo quản, ngăn chặn thiệt hại tài sản:</b></p> <p>- Thiệt hại thực tế:</p>						
<p>VI</p>	<p><b>Tổng cộng số tiền đề nghị đền bù (hoặc trợ cấp):</b></p>						

Ý kiến của người bị thiệt hại hoặc người đại diện hợp pháp:

Biên bản này được..... (chiếm đa số) thành viên của Hội đồng tán thành và sẽ được chuyển đến người có thẩm quyền để quyết định việc đền bù (hoặc trợ cấp).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN TÀI CHÍNH - VẬT GIÁ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHUYÊN NGÀNH KHKT  
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN Y TẾ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

09689004

Mẫu số 04

.....  
 Số: ...../QĐ .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUYẾT ĐỊNH ĐỀN BÙ, TRỢ CẤP CHO ĐỐI TƯỢNG BỊ THIẾT HẠI DO  
 THAM GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY**

- Căn cứ Nghị định số 103/2002/NĐ-CP ngày 17/12/2002 của Chính phủ quy định chế độ đền bù và trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn xét đền bù, trợ cấp thiệt hại do tham gia phòng, chống ma túy ngày..... tháng..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đền bù (hoặc trợ cấp) cho (ghi rõ tên đối tượng được hưởng chế độ đền bù, trợ cấp):..... đã bị thiệt hại do tham gia phòng, chống ma túy; địa chỉ: .....

Số tiền đền bù (hoặc trợ cấp) là..... đồng

Bằng chữ .....

trong đó bao gồm:

- Chi phí phục vụ điều trị: ..... đồng
- Chi phí cho người chăm sóc: ..... đồng
- Thu nhập thực tế bị mất, giảm sút: ..... đồng
- Thiệt hại về tài sản: ..... đồng
- Chi phí, bảo quản, ngăn chặn thiệt hại tài sản: ..... đồng
- Thiệt hại khác: ..... đồng.

**Điều 2.** Đối tượng có tên tại Điều 1 ..... nhận khoản tiền đền bù (hoặc trợ cấp) bằng tiền mặt (hoặc chuyển khoản) tại cơ quan (hoặc Kho bạc Nhà nước.....).

**Nơi nhận:**

- Đối tượng hưởng đền bù, trợ cấp;
- Cơ quan cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan tài chính cùng cấp;
- Lưu.

....., ngày..... tháng..... năm.....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)